

MẪU BÁO CÁO SỐ 1

UBND TỈNH NINH THUẬN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN DÂN TỘC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /BC-BDT

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Kế hoạch số 5173 ngày 10/12/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023.

Ban Dân tộc báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 như sau:

1. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền:

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
I	Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 (Số liệu kê khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023. Số liệu công khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 và không bao gồm kết quả công khai các bản kê khai của các năm trước và sau năm 2023)		
1	Số người đã kê khai TSTN lần đầu	Người	0
2	Số người đã kê khai TSTN hằng năm	Người	05
3	Số người đã kê khai TSTN bổ sung	Người	0
4	Số người đã kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ	Người	0
5	Tổng số người đã được công khai bản KKTS	Người	05
5.1	Số người đã công khai bản KKTS bằng hình thức niêm yết	Người	05

5.2	Số bản kê khai công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	Người	0
5.3	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh)	Bản KK	05
5.4	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy và huyện ủy)	Bản KK	02
II	Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 (số liệu tính từ ngày 08/02/2023 đến ngày 31/12/2023)		
6	Tổng số người đã tiến hành xác minh trong kỳ. Trong đó:	Người	0
6.1	Số người được xác minh ngẫu nhiên theo kế hoạch của năm 2022	Người	0
6.2	Số người được xác minh thuộc trường hợp khác	Người	0
7	Số người đã ban hành kết luận xác minh	Người	0
7.1	Số người chưa ban hành kết luận xác minh	Người	0
8	Tổng số người đã có kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc có hành vi vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập trong đó có ít nhất 01 hành vi không trung thực nêu trên.	Người	0
9	Số người có kết luận về những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa đảm bảo theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn quy định... (nhưng không bị kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm)	Người	0
III	Kết quả xử lý vi phạm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập		
10	Số người bị xử lý do không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm	Người	0

10.1	Xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	Người	
10.2	Không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Người	0
10.3	Kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo	Người	0
10.4	Kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương	Người	0
10.5	Kỷ luật bằng hình thức giáng chức	Người	0
10.6	Kỷ luật bằng hình thức cách chức	Người	0
10.7	Kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm	Người	0
11	Số người bị xử lý kỷ luật do có những vi phạm khác trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0

2. Đánh giá chung

a) Ưu điểm:

Ban Dân tộc đã triển khai thực hiện đúng đối tượng, quy trình, thủ tục kê khai và thực hiện quản lý, sử dụng bản kê khai đúng theo các văn bản pháp luật quy định. Qua công tác kê khai tài sản thu nhập đã phát huy được hiệu quả trong việc phòng, chống tham nhũng.

Người thuộc diện kê khai tài sản, kê khai đầy đủ, trung thực về tài sản, thu nhập, biến động về tài sản, thu nhập và giải trình trung thực về nguồn gốc tài sản đúng theo quy định.

b) Hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc.

Một số cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản thu nhập, chưa nghiên cứu kỹ các hướng dẫn về kê khai tài sản thu nhập, nên việc thực hiện kê khai tài sản thu nhập còn chậm

3. Kiến nghị, đề xuất:

Mở lớp tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác theo dõi kê khai tài sản thu nhập.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 của Ban Dân tộc, Kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Trang tin điện tử Ban;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN



Pi Năng Thị Thủy





**DANH SÁCH CÔNG CHỨC THUỘC ĐỐI TƯỢNG
KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Công văn số 27/BDT-VP ngày 13 tháng 12 năm 2023
của Ban Dân tộc)

ĐƠN VỊ	S T T	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
Lãnh đạo Ban	01	Pi Năng Thị Thủy	Trưởng Ban	Hàng năm
	02	Bạch Văn Dương	Phó Trưởng Ban	Hàng năm
Văn Phòng	01	Bùi Văn Lịch	Chánh Văn phòng	Hàng năm
	02	Dương Văn Cơ	Phó Chánh Văn phòng	Hàng năm
	03	Phan Thị Như Thủy	Kế toán	Hàng năm
Tổng cộng	05 cán bộ, công chức			

Lưu ý: Đối với kê khai tài sản, thu nhập bổ sung được quy định tại khoản 2, Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, là những đối tượng đã kê khai lần đầu nhưng có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên thì phải kê khai tài sản thu nhập bổ sung

